



A. MỤC TIÊU:

- Thiết kế được giao diện web kết hợp HTML và CSS.
- Trình bày được tổng quan về CSS
- Định dạng được trang web với CSS3
- Hiểu và phân biệt được CSS Selector và Element
- Sử dụng được các thuộc tính background, padding, float, clear, ... để định dạng được một trang web.

B. NỘI DUNG THỰC HÀNH

1. Cơ sở lý thuyết

1.1. Kiến thức cần nhớ

3.1. Tổng quan về CSS

3.1.1. Giới thiệu CSS

CSS là chữ viết tắt của cụm từ “Cascading Style Sheet”, là một ngôn ngữ quy định cách trình bày cho các tài liệu viết bằng HTML, XHTML, XML, SVG, hay UML. CSS là công cụ để trang trí web.

CSS được lưu dưới dạng file text có đuôi .css.

Lợi ích của CSS:

- Tách phần định dạng ra khỏi HTML (Loại bỏ thẻ , <i>, <u>, , ...)
- Tăng tốc việc phát triển web. Việc lập trình nội dung trang web và việc layout giao diện có thể được làm song song.
- Tiêu tốn ít không gian lưu trữ. Có hiệu quả đồng bộ.
- Được hỗ trợ bởi tất cả các trình duyệt
- Thay đổi giao diện dễ dàng, chỉ cần thay đổi file CSS mới.

Một đoạn CSS có cấu trúc 4 phần như sau:

- CSS Selector: là HTML hoặc Class hoặc ID Selector.
- { }: cặp thẻ mở đóng, các thuộc tính của selector sẽ nằm trong cặp ngoặc này
- Thuộc tính: thuộc tính của css quy định về cách bố trí, màu sắc, ...
- Giá trị: nằm bên phải dấu “:”, chỉ ra giá trị của thuộc tính đó

Cú pháp:

```
CSS Selector {  
  Thuộc tính 1: giá trị 1;  
  Thuộc tính 2: giá trị 2;  
  ...  
}
```

🔗 Lưu ý: sử dụng //một dòng và /* nhiều dòng */ để comment các ghi chú và các luật không được biên dịch trong CSS.

3.1.2. Các dạng CSS

CSS có nhiều dạng và cách sử dụng khác nhau để áp dụng kiểu dáng cho các phần tử HTML. Dưới đây là các dạng CSS phổ biến:

Inline CSS

Định nghĩa: CSS được viết trực tiếp trong thuộc tính style = "" của thẻ HTML.

Ưu điểm: Dễ dàng áp dụng nhanh cho một phần tử cụ thể.

Nhược điểm: Khó bảo trì và không tái sử dụng được.

Ví dụ:

```
<p style="color:blue;font-size:16px;">Đây là văn bản màu xanh.</p>
```

Internal CSS (Embedded CSS)

Định nghĩa: CSS được viết trong thẻ <style> và đặt trong phần <head> của tài liệu HTML.

Ưu điểm: Dễ quản lý hơn inline CSS, có thể áp dụng cho toàn bộ trang.

Nhược điểm: Chỉ áp dụng cho một trang duy nhất, không tái sử dụng được cho nhiều trang.

Ví dụ:

```
<head>  
  <style>  
    h1{  
      color: red;  
      text-align: center;  
      font-size: 30pt;  
    }  
  </style>  
</head>
```

```
<body>
    <h1>Chào mừng bạn đến với học phần Thiết kế Web</h1>
</body>
```

External CSS

Định nghĩa: CSS được viết trong một file riêng biệt có đuôi .css và được liên kết với tài liệu HTML thông qua thẻ <link>.

Ưu điểm: Dễ bảo trì, tái sử dụng được cho nhiều trang, tách biệt nội dung và kiểu dáng. Đây là cách được khuyến dùng nhiều nhất để thêm style css vào một trang web.

Nhược điểm: Cần tạo thêm file CSS riêng.

Ví dụ:

File **styles.css** (đặt trong thư mục CSS):

```
h1 {
    color: red;
    text-align: center;
    font-size: 30pt;
}
```

File **HTML**:

```
<head>
    <link rel="stylesheet" type="text/css" href="/CSS/styles.css">
</head>
<body>
    <h1>Chào mừng bạn đến với học phần Thiết kế Web</h1>
</body>
```

Trong đó:

- Thuộc tính rel: Dùng để xác định mối quan hệ giữa tập tin được tham chiếu với trang HTML.
- Thuộc tính type: Dùng để xác định loại tập tin được tham chiếu.
- Thuộc tính href: Dùng để xác định địa chỉ URL (đường dẫn) của tập tin CSS.

3.2. Selector và Element

3.2.1. Giới thiệu Selector

Selector là một công cụ mạnh mẽ trong CSS, cho phép chọn và áp dụng kiểu dáng cho các phần tử HTML cụ thể trên trang web. Selector giúp xác định phần tử nào sẽ được áp dụng các quy tắc CSS. Các loại selector cơ bản là:

HTML Selector: áp dụng cho các thành phần cần định dạng là các thẻ HTML.

Ví dụ: Định dạng tất cả các thẻ <h1> sẽ có cùng định dạng: màu đỏ, canh giữa và kích cỡ chữ là 30pt.

```
h1{
    color: red;
    text-align: center;
    font-size: 30pt;
}
```

Class Selector: dùng để định dạng một nhóm các HTML element thuộc cùng một lớp (class). Bắt đầu bằng dấu chấm (.)

Khi đó cú pháp của CSS là:

```
.Ten_Class {
    Thuộc tính 1: giá trị 1;
    Thuộc tính 2: giá trị 2;
    ...
}
```

🔍 Lưu ý:

- Class có thể dùng với bất kì phần tử HTML nào.
- Tên class chỉ được phép chứa chữ cái, chữ số, dấu gạch dưới _, dấu gạch nối -.
- Tên class không nên bắt đầu bằng chữ số.
- Tên class có phân biệt giữa chữ viết hoa và viết thường.

Ví dụ: Chọn và định kiểu tất cả các phần tử với class = "dinhdangchung".

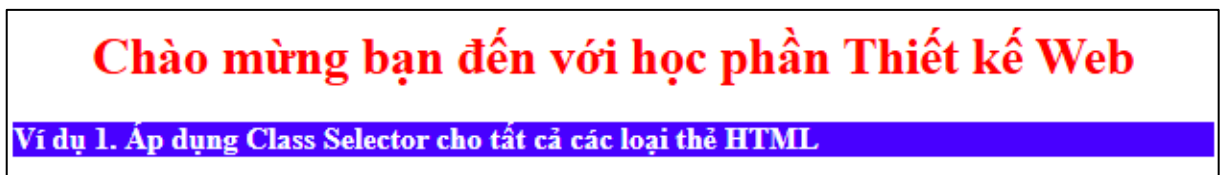
```
<head>
    <style>
        h1{
            color: red;
            text-align: center;
            font-size: 30pt;
        }
        .dinhdangchung {
            background-color: #4800ff;
            color: white;
        }
    </style>
```

```

</head>
<body>
  <h1>Chào mừng bạn đến với học phần Thiết kế Web</h1>
  <div class = "dinh dang chung">
    <h2>Ví dụ 1. Áp dụng Class Selector cho tất cả các loại
    thẻ HTML</h2>
  </div>
</body>

```

Kết quả:



Ví dụ: Định kiểu cho tất cả các phần tử <h2> với class = "dinh dang H2" (chỉ áp dụng cho <h2>)

```

<head>
  <style>
    h2.dinh dang {
      background: #58257b;
      color: white;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1 class="dinh dang">
    Chào mừng bạn đến với học phần Thiết kế Web
  </h1>
  <h2>
    Ví dụ 1. Áp dụng Class Selector cho tất cả các loại thẻ
    HTML
  </h2>
  <h2 class="dinh dang">
    Ví dụ 2. Áp dụng Class Selector cho thẻ h2
  </h2>
</body>

```

Kết quả:

Chào mừng bạn đến với học phần Thiết kế Web

Ví dụ 1. Áp dụng Class Selector cho tất cả các loại thẻ HTML

Ví dụ 2. Áp dụng Class Selector cho thẻ p

Ví dụ : Một phần tử có thể có nhiều class

```
<head>
  <style>
    p.center {
      text-align: center;
      color: red;
    }
    p.large {
      font-size: 300%;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h3 class="center">
    Heading này không bị ảnh hưởng bởi class center
  </h3>
  <p class="center">
    Đoạn này sẽ được căn giữa và có màu đỏ
  </p>
  <p class="center large">
    Đoạn này sẽ được căn giữa, có màu đỏ và kích thước font chữ
    rất to
  </p>
</body>
```

Kết quả:

Heading này không bị ảnh hưởng bởi class center

Đoạn này sẽ được căn giữa và có màu đỏ

Đoạn này sẽ được căn giữa, có màu đỏ và
kích thước font chữ rất to

ID Selector: dùng để áp dụng định dạng CSS cho một thành phần HTML duy nhất.

Khi đó cú pháp của CSS là:

```
#Ten_ID {  
  Thuộc tính 1: giá trị 1;  
  Thuộc tính 2: giá trị 2;  
  ...  
}
```

Ví dụ:

```
<head>  
  <style>  
    #header {  
      color: blue;  
      font-size: 40px;  
    }  
    #footer {  
      color: gray;  
      font-size: 30px;  
    }  
  </style>  
</head>  
<body>  
  <p id="header">Tiêu đề trang web</p>  
  <p id="footer">Chân trang web</p>  
</body>
```

Kết quả:



Tiêu đề trang web

Chân trang web

Ưu điểm của ID Selector:

- Tính duy nhất: Đảm bảo kiểu dáng chỉ áp dụng cho một phần tử cụ thể.
- Specificity (Độ ưu tiên cao): ID Selector có độ ưu tiên cao hơn Class Selector và Element Selector, giúp ghi đè các kiểu dáng khác dễ dàng.

🔖 Lưu ý:

1. Tính duy nhất của ID: Mỗi id chỉ được sử dụng một lần trong một trang. Nếu bạn sử dụng cùng một id cho nhiều phần tử, code sẽ không hợp lệ và có thể gây ra lỗi.

2. Tên ID:

- Tên ID không được bắt đầu bằng số (ví dụ: #1header là không hợp lệ).
- Nên sử dụng tên ID có ý nghĩa, dễ hiểu.

3. Hạn chế sử dụng:

Vì ID Selector chỉ áp dụng cho một phần tử duy nhất, nó kém linh hoạt hơn Class Selector. Nếu muốn áp dụng kiểu dáng cho nhiều phần tử, hãy sử dụng Class Selector.

3.2.2. Giới thiệu Element

Element (phần tử) đề cập đến các thẻ HTML cụ thể trên trang web, chẳng hạn như `<p>`, `<h1>`, `<div>`, `<a>`, ``, ...

Mỗi phần tử HTML có thể có các thuộc tính và nội dung riêng.

Mối quan hệ giữa Selector và Element:

- Selector là công cụ để chọn Element (phần tử) trong HTML.
- Element là đối tượng mà Selector nhắm đến để áp dụng kiểu dáng.

So sánh Selector và Element

Đặc điểm	Selector	Element
Định nghĩa	Công cụ chọn phần tử	Thẻ HTML cụ thể
Ví dụ	p, .class, #id	<p>, <h1>, <div>, <a>
Mục đích	Áp dụng kiểu dáng	Định nghĩa nội dung và cấu trúc trang web

3.3. Định dạng trang web với CSS

3.3.1. Màu sắc và nền

3.3.1.1. Màu sắc

Để sử dụng màu sắc trong CSS, ta sử dụng các hệ màu sắc sau:

- Hệ màu RGB: là sự kết hợp của 3 màu sắc cơ bản đỏ (**red**), xanh lá cây (**Green**) và xanh dương (**Blue**) để tạo ra các màu từ 3 màu này.
- Hệ màu thập lục phân – HEX: HEX là viết tắt của từ “hexadecimal”. Cách viết gồm dấu “#” kết hợp với dãy ký tự Latin, không phân biệt chữ hoa

hay chữ thường, các ký tự Latin có thể chấp nhận là: a, b, c, d, e, f, A, B, C, D, E, F.

Ví dụ: color: “#cccccc” (css màu xám) (hoặc có thể rút gọn 3 ký tự #ccc).

Ví dụ: color: “#FF0000” (css màu đỏ) (hoặc có thể rút gọn 3 ký tự #F00).

- Tên màu (bằng tiếng Anh)

Ví dụ: color = “red”

3.3.1.2. Nền

Nền trong CSS có thể được hiểu là màu nền hoặc hình nền (thuộc tính background). Bao gồm các thành phần sau:

Thuộc tính background bao gồm:

- background-color : màu nền
- background-image : hình nền
- background-repeat : cách lặp lại hình nền
- background-position : vị trí của hình nền

a. background-color : màu nền

Thuộc tính background-color: đặt màu nền cho thành phần HTML.

Cú pháp: background-color = “màu”;

Ví dụ:

```
<style>
  h1 {
    background-color: green;
  }
  p {
    background-color: #FF0000;
  }
</style>
```

b. background-image : hình nền

Thuộc tính background-image: đặt hình nền cho thành phần HTML.

Cú pháp: background-image : url(<Đường dẫn của hình nền>);

Ví dụ:

```
<head>
  <style>
    .fontcolor{
```

```

        color:white;
    }
    body {
        background-image: url(images/bg1.jpg);
    }
</style>
</head>
<body>
    <h1 class="fontcolor">Chào mừng bạn</h1>
    <h2 class="fontcolor">Đến với học phần Thiết kế Web</h2>
</body>

```

Kết quả:



c. background-repeat

Mặc định background-image sẽ lặp lại hình nền cho cả 2 chiều dọc và ngang.

Một số hình chỉ cần repeat ngang hoặc dọc nếu không sẽ rất không đẹp.

Thuộc tính background-repeat qui định việc lặp lại này.

Cú pháp: background-repeat : <Giá trị repeat>;

Giá trị repeat gồm:

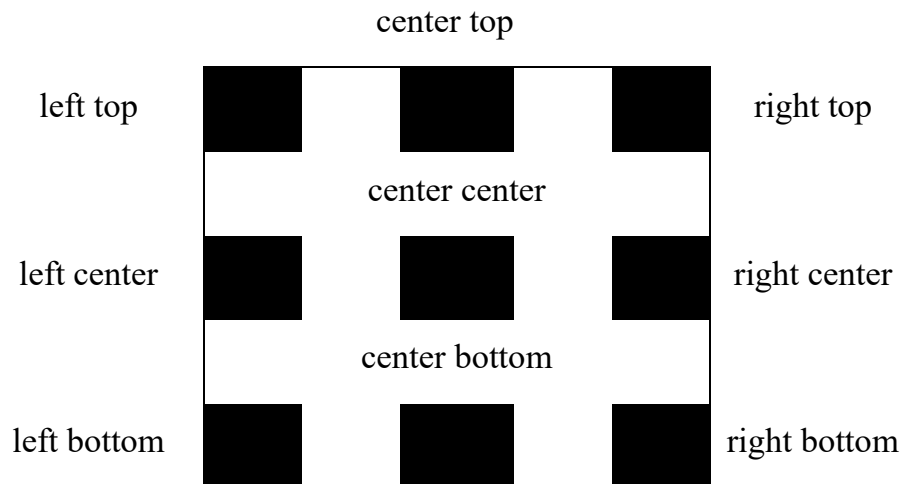
- repeat-x: lặp lại theo phương ngang
- repeat-y: lặp lại theo phương dọc
- repeat: lặp lại liên tục
- no-repeat: không lặp

d. background-position

Thuộc tính background-position chỉ hiện hình nền tại vị trí nhất định (đi kèm với background-repeat: no-repeat;)

Cú pháp: background-position : <Vị trí>;

Vị trí có các giá trị sau:



Ví dụ:

```
<style>  
    body {  
        background-image: url("img_tree.png");  
        background-repeat: no-repeat;  
        background-position: right top;  
    }  
</style>
```

3.3.2. Layout - float and clear

Trong CSS, float và clear là hai thuộc tính quan trọng được sử dụng để điều khiển vị trí của các phần tử trong bố cục trang web.

3.3.2.1. Thuộc tính float

Thuộc tính float được sử dụng để đẩy một phần tử sang trái hoặc phải, cho phép các phần tử khác bao quanh nó. Các giá trị phổ biến của float bao gồm:

- left: Phần tử sẽ được đẩy sang trái, và các phần tử khác sẽ bao quanh nó bên phải.
- right: Phần tử sẽ được đẩy sang phải, và các phần tử khác sẽ bao quanh nó bên trái.
- none: Phần tử không được đẩy sang bất kỳ bên nào (giá trị mặc định).

Ví dụ: hình ảnh được định dạng bên phải của văn bản

Float Right

In this example, the image will float to the right in the paragraph, and the text in the paragraph will wrap around the image.

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Phasellus imperdiet, nulla et dictum interdum, nisi lorem egestas odio, vitae scelerisque enim ligula venenatis dolor. Maecenas nisl est, ultrices nec congue eget, auctor vitae massa. Fusce luctus vestibulum augue ut aliquet. Mauris ante ligula, facilisis sed ornare eu, lobortis in odio. Praesent convallis urna a lacus interdum ut hendrerit risus congue. Nunc sagittis dictum nisi, sed ullamcorper ipsum dignissim ac. In at libero sed nunc venenatis imperdiet sed ornare turpis. Donec vitae dui eget tellus gravida venenatis. Integer fringilla congue eros non fermentum. Sed dapibus pulvinar nibh tempor porta. Cras ac leo purus. Mauris quis diam velit.



```
<style>
```

```
    img {  
        float: right;  
    }
```

```
</style>
```

Hoặc

```
<style>
```

```
    img {  
        float: right;  
        margin-right: 50px; /*cách lề phải*/  
    }
```

```
</style>
```

3.3.2.2. Thuộc tính clear

Thuộc tính clear được sử dụng để ngăn các phần tử khác bao quanh một phần tử đã được float. Nó thường được sử dụng để "dọn dẹp" các phần tử float và đảm bảo rằng phần tử hiện tại không bị ảnh hưởng bởi các phần tử float trước đó. Các giá trị phổ biến của clear bao gồm:

- left: Phần tử sẽ không bao quanh các phần tử float bên trái.
- right: Phần tử sẽ không bao quanh các phần tử float bên phải.
- both: Phần tử sẽ không bao quanh các phần tử float ở cả hai bên.
- none: Phần tử có thể bao quanh các phần tử float (giá trị mặc định).

Ví dụ:

```
.clearfix {  
    clear: both;  
}
```

🔗 Lưu ý:

- Khi sử dụng float để tạo bố cục, bạn cần chú ý đến việc sử dụng clear để tránh các vấn đề về bố cục như các phần tử bị tràn hoặc không hiển thị đúng cách.
- **Clearfix Hack:** Khi sử dụng float, container của các phần tử float có thể bị "sụp đổ" (collapse), tức là chiều cao của container sẽ bằng 0. Để khắc phục điều này, bạn có thể sử dụng kỹ thuật "clearfix". Một cách phổ biến là thêm một phần tử giả (::after) vào container để dọn dẹp các phần tử float.

Ví dụ:

```
.container::after {
    content: "";
    display: table;
    clear: both;
}
```

- **Flexbox và Grid:** Ngày nay, float và clear ít được sử dụng hơn trong việc tạo bố cục do sự xuất hiện của các công cụ mạnh mẽ hơn như Flexbox và CSS Grid. Tuy nhiên, float vẫn hữu ích trong một số trường hợp cụ thể, chẳng hạn như bao quanh văn bản xung quanh hình ảnh.

1.2. Giới thiệu bài tập mẫu

Bài 1. Tạo trang BaiTapMau1.html sử dụng các Inline CSS và Internal CSS như sau:

Bài tập mẫu 1. Sử dụng Inline CSS và Internal CSS

[Yêu cầu](#)

Thiết kế trang web có nội dung như sau

ME!

Mẹ là cả một trời thương
Mẹ là cả một thiên đường
Công ơn cha mẹ tựa biển trời

Mẹ là cả một trời thương
Mẹ là cả một thiên đường
Công ơn cha mẹ tựa biển trời

Mẹ là cả một trời thương
Mẹ là cả một thiên đường
Công ơn cha mẹ tựa biển trời

Hướng dẫn:

- Dòng đầu tiên (Bài tập mẫu 1): thẻ <h1>, style inline CSS màu xanh lá (Green hoặc #006600).

- Dòng 2 (Yêu cầu): style = "color: #0000FF", in đậm, gạch chân.
- Dòng 3: in đậm.
- Dòng 4 - tựa đề "ME!": chữ đậm có màu đỏ và nền màu hồng (pink).
- Tiêu đề bài thơ và toàn bộ bài thơ được canh giữa (sử dụng ID Selector (Internal CSS)).
- Toàn bộ bài thơ có màu nền là màu vàng nhạt (#FFFFCC), canh giữa.

Bài 2. Tạo trang BaiTapMau2.html sử dụng các Inline CSS và Internal CSS như sau:

"Cảnh ngoạn mục ở chân núi Bà Đen đầu năm" ...

Từ lâu, Hội Xuân núi Bà Đen (Tây Ninh) đã trở thành một sự kiện văn hóa đặc sắc, thu hút hàng nghìn lượt khách từ khắp nơi đổ về tham dự. Vào chiều mừng 4 tháng Giêng, dòng người lũ lượt về đây cắm trại, ngủ lại ngay dưới chân núi Bà không khác gì "Festival Camping" (lễ hội cắm trại). Hội Xuân núi Bà Đen được tổ chức tại Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen, tọa lạc tại xã Thanh Tân, huyện Hòa Thành, Tây Ninh. Lễ hội kéo dài từ mùng 4 đến 16 tháng Giêng âm lịch hàng năm. Đây là lễ hội lớn nhất và được trông chờ nhất trong năm của tỉnh Tây Ninh. Vì vậy, cứ độ Tết đến Xuân về, người dân địa phương và du khách thập phương lại rủ nhau đến dự Hội Xuân, tham gia nhiều hoạt động hấp dẫn. Nhiều người dân đã có mặt từ 16h đến 17h để chờ lễ khai mạc. Thời tiết Tây Ninh dịp đầu năm khá mát mẻ, nhiệt độ dao động từ 22-33 độ C, thuận lợi cho hoạt động vui chơi, giải trí của người dân và du khách. Từ chiều đến tối, lượng du khách đổ về chật kín mọi nẻo đường, những bãi xe nhanh chóng được lấp đầy.

Chương trình biểu diễn nghệ thuật, bắn pháo hoa tầm cao với chủ đề "Hương sắc Tây Ninh" đã được diễn ra vào đêm mùng 4, thắp sáng bầu trời Tây Ninh, đánh dấu khai hội.

Không chỉ đến đây để hành hương, nhiều người còn xem đây là dịp để hòa chung niềm vui đón năm mới, tận hưởng vẻ đẹp của đất trời, tham gia vào chuỗi sự kiện hấp dẫn của lễ hội. Nhiều người dân trải bat ra sân để ngồi quây quần ăn uống, trò chuyện, chờ xem pháo hoa và biểu diễn nghệ thuật, tạo ra bức tranh ấn tượng với nhiều màu sắc. Một số người ngủ lại tại chân núi để tận hưởng nguồn ăn lương an lành, linh thiêng, với hy vọng một năm mới bình an, hạnh phúc. Sau một đêm ngủ lại dưới chân núi, sáng mùng 5 (2/2) du khách bắt đầu lên núi dự lễ "Trình thập cúng". Người hành hương thường dâng lên Bà các món lễ cúng như nhang, đèn, hoa quả, trà, bánh... Bên cạnh đó, nhiều bài tượng Phật Bà Tây Bộ Đà Sơn, khám phá không gian Phật giáo... du khách còn được nhìn ngắm khung cảnh thiên nhiên yên bình, trong lành, tươi đẹp ở Đồng Nam Bộ.

Hướng dẫn:

- Định dạng chung
 - Nền: màu beige
 - Chữ màu trắng, canh thẳng 2 lề (tạo class justify chỉ áp dụng cho thẻ <p>)

```
p.justify {
    text-align: justify;
}
```

 - Hình nền: Đặt giữa trang và không di chuyển khi cuộn trang.
 - Dòng đầu tiên: Canh giữa, màu đỏ (style="font-weight: bold; color: red; text-align: center")
- Thẻ <div> chứa image và bài viết (style="color: white; background-image: url('images/NuiBaDen3.png'); background-repeat: no-repeat; background-position: center ")

Nội dung bài viết:

"Cảnh ngoạn mục ở chân núi Bà Đen đầu năm" ...

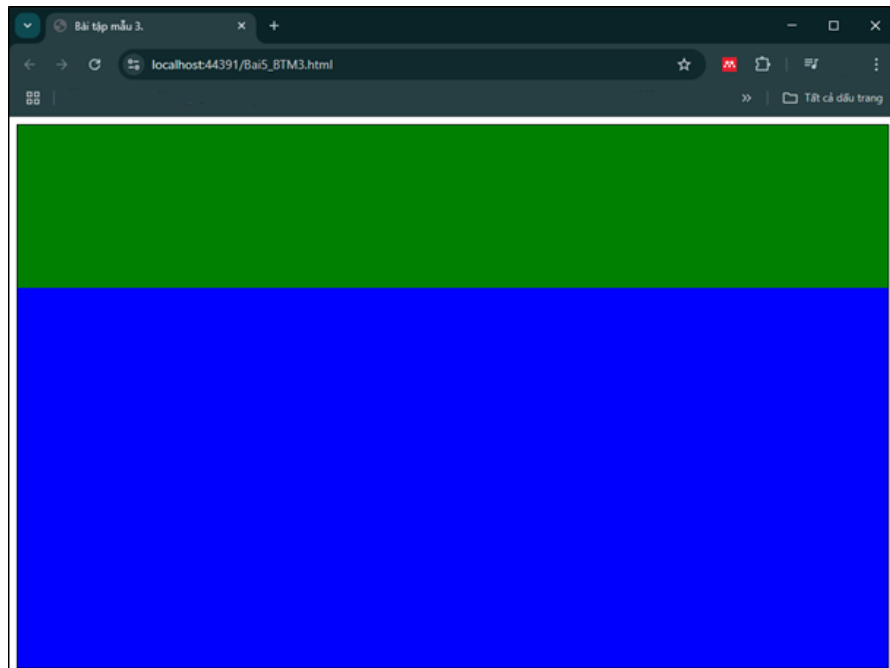
Từ lâu, Hội Xuân núi Bà Đen (Tây Ninh) đã trở thành một sự kiện văn hóa đặc sắc, thu hút hàng nghìn lượt khách từ khắp nơi đổ về tham dự. Vào chiều mừng 4 tháng Giêng, dòng người lũ lượt về đây cắm trại, ngủ lại ngay dưới chân núi Bà không khác gì "Festival Camping" (lễ hội cắm trại). Hội Xuân núi Bà Đen được tổ chức tại Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen, tọa lạc tại xã Thạnh Tân, huyện Hòa Thành, Tây Ninh. Lễ hội kéo dài từ mừng 4 đến 16 tháng Giêng âm lịch hàng năm. Đây là lễ hội lớn nhất và được trông chờ nhất trong năm của tỉnh Tây Ninh. Vì vậy, cứ độ Tết đến Xuân về, người dân địa phương và du khách thập phương lại rủ nhau đến dự Hội Xuân, tham gia nhiều hoạt động hấp dẫn. Nhiều người dân đã có mặt từ 16h đến 17h để chờ lễ khai mạc.

Thời tiết Tây Ninh dịp đầu năm khá mát mẻ, nhiệt độ dao động từ 22-33 độ C, thuận lợi cho hoạt động vui chơi, giải trí của người dân và du khách. Từ chiều đến tối, lượng du khách đổ về chật kín mọi ngõ đường, những bãi xe nhanh chóng được lấp đầy.

Chương trình biểu diễn nghệ thuật, bắn pháo hoa tâm cao với chủ đề "Hương sắc Tây Ninh" đã được diễn ra vào đêm mừng 4, thắp sáng bầu trời Tây Ninh, đánh dấu khai hội.

Không chỉ đến đây để hành hương, nhiều người còn xem đây là dịp để hòa chung niềm vui đón năm mới, tận hưởng vẻ đẹp của đất trời, tham gia vào chuỗi sự kiện hấp dẫn của lễ hội. Nhiều người dân trải bạt ra sân để ngồi quây quần ăn uống, trò chuyện, chờ xem pháo hoa và biểu diễn nghệ thuật, tạo ra bức tranh ấn tượng với nhiều màu sắc. Một số người ngủ lại tại chân núi để tận hưởng nguồn ăn lương an lành, linh thiêng, với hy vọng một năm mới bình an, hạnh phúc. Sau một đêm ngủ lại dưới chân núi, sáng mừng 5 (2/2) du khách bắt đầu lên núi dự lễ "Trình thập cúng". Người hành hương thường dâng lên Bà các món lễ cúng như nhang, đèn, hoa quả, trà, bánh,... Bên cạnh chiêm bái tượng Phật Bà Tây Bử Đà Sơn, khám phá không gian Phật giáo,... du khách còn được nhìn ngắm khung cảnh thiên nhiên yên bình, ngoạn mục từ "nóc nhà" Đông Nam Bộ.

Bài 3. Tạo trang BaiTapMau3.html sử dụng các Inline CSS và Internal CSS như sau:



Yêu cầu:

- Phần trên : Width: 960px; Height: 30% (600px); background-color: green
- Phần dưới: Width: 960px; Height: 70% (600px); background-color: blue
- Sử dụng ID selector

Hướng dẫn:

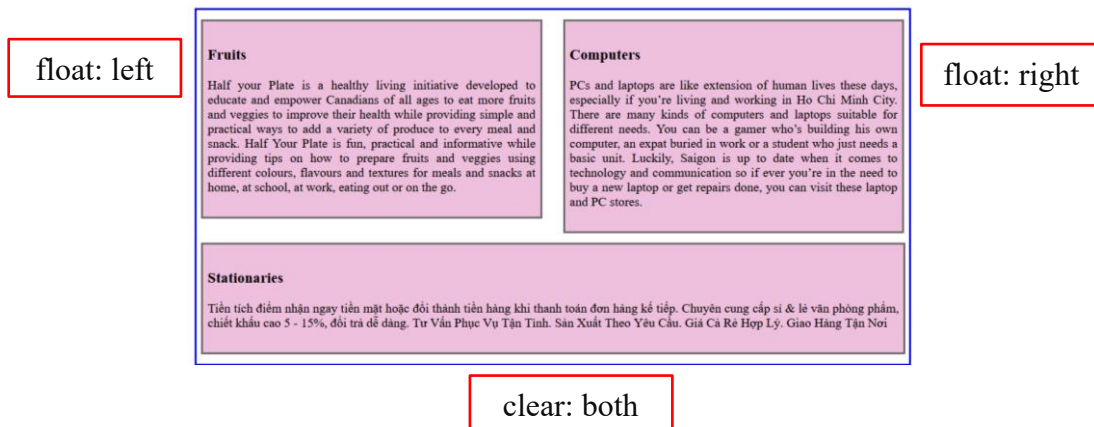
- Tạo các style dạng Internal CSS

```
<style>
    #Wrapper {
        width: 960px;
        margin: auto;
        border: 1px Solid Black;
        height: 600px;
    }
    #Tren{
        height: 30%;
        background-color:green;
    }
    #Dui {
        height: 70%;
        background-color: blue;
    }
</style>
```

- Sử dụng các style


```
<body>  
  <div id="Wrapper">  
    <div id = "Tren"></div>  
    <div id = "Duo"></div>  
  </div>  
</body>
```

Bài 4. Tạo trang web sử dụng thuộc tính float và clear như sau:



Hướng dẫn:

Tạo file styleBT4.css với những định dạng sau và áp dụng vào trang HTML bài tập 4

```
<style>

.Container {
    width:900px;
    border:3px solid blue;
    margin:auto;
}

.item {
    border:3px solid #666;
    margin:12px 6px;
    padding:12px 6px;
    background-color:#EFC0DE;
}

#fruit {
    width:46%;
    float:left;
}

#Computer {
    width:46%;
    float:right;
}

#Stationary {
    width:97%;
    clear:both;
}
```

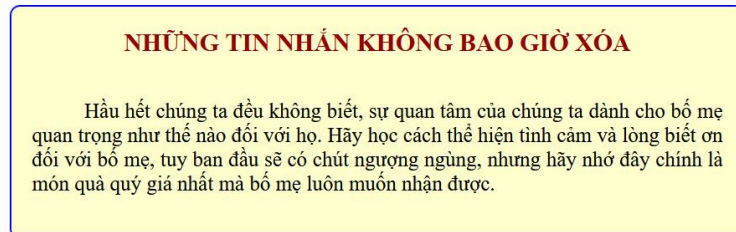
```

p {
    text-align: justify;
}
</style>

```

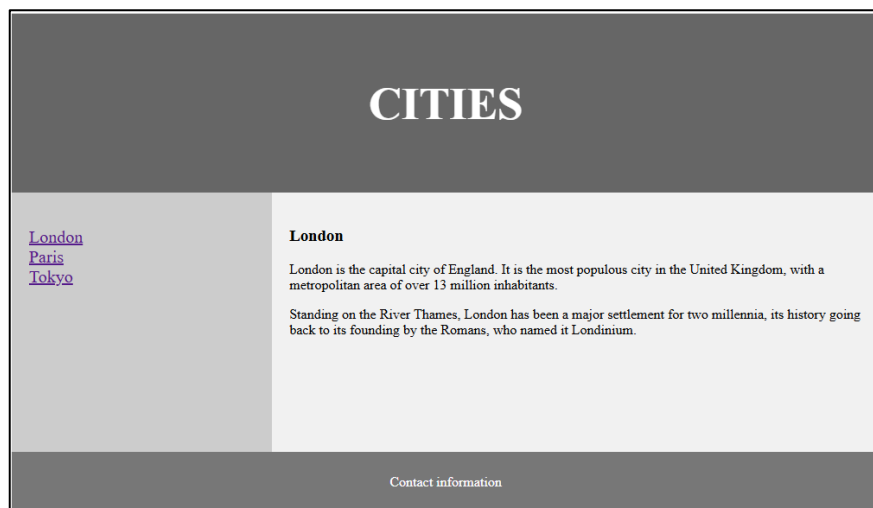
2. Bài tập tại lớp

Bài 1. Thiết kế trang web với giao diện và nội dung như sau:



Yêu cầu: Sử dụng CSS inline trên các thuộc tính Font, Border, Background, color, text, margin, padding, ...

Bài 2. Thiết kế trang web với giao diện và nội dung như sau:



Yêu cầu:

- Khung trang: 100% chiều rộng cửa sổ trình duyệt, font: Times New Roman
- Header: background-color: #666, cao 20px, canh giữa, text font-size: 35, màu trắng.

- Navigation: 30% rộng; cao 300px;
- Article: 70% rộng; cao 300px;
- Footer
- Sử dụng các thuộc tính Text-align; Color; Padding; Background; Float; clear phù hợp như hình giao diện.

Bài 3. Thiết kế trang web với giao diện và nội dung như sau

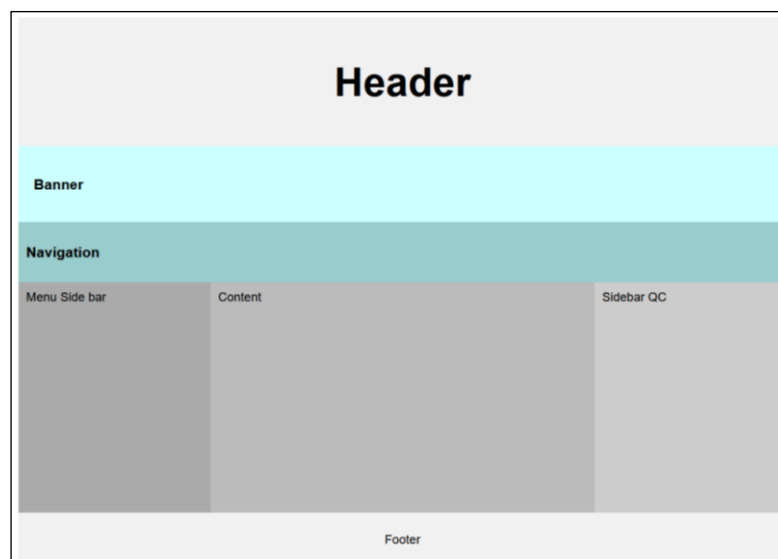


Yêu cầu:

- Khung trang : 100% chiều rộng cửa sổ trình duyệt.
- Header, Footer: background-color:#FCC;
- Sử dụng các thuộc tính Text-align; Color; Padding; background; float; clear phù hợp như hình giao diện.

3. Bài tập về nhà

Thiết kế trang web với giao diện và nội dung như sau:



Yêu cầu:

- Khung trang : width = 1000px.
- Sử dụng các thuộc tính Text-align; Color; Padding; background; float; clear phù hợp như hình giao diện.